

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội/Ủy ban nhân dân cấp huyện/Ủy ban nhân dân cấp xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và bãi bỏ trong lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội/Ủy ban nhân dân cấp huyện/Ủy ban nhân dân cấp xã;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 2046/TTr-SLĐTBXH ngày 20 tháng 7 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 07 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội/UBND cấp huyện/UBND cấp xã. Cụ thể:

- Phụ lục I gồm 03 quy trình nội bộ thực hiện theo cơ chế một cửa thuộc thẩm quyền quyết định của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Phụ lục II gồm 03 quy trình nội bộ thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Phụ lục III gồm 01 quy trình nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.

Điều 2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội/UBND cấp huyện/UBND cấp xã có trách nhiệm thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính phần việc của đơn vị mình trên phần mềm Hệ thống xử lý một cửa tập trung tỉnh Thừa Thiên Huế. *(Có Phụ lục kèm theo)*

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

1. Bãi bỏ TTHC có số thứ tự 58 của Phụ lục I kèm theo Quyết định số 855/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Bãi bỏ các TTHC có số thứ tự 12, 13 của Phụ lục II kèm theo Quyết định số 893/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của UBND cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Bãi bỏ TTHC có số thứ tự 18 của Phụ lục kèm theo Quyết định số 894/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của UBND cấp xã áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Chủ tịch UBND cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Công TTĐT;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Bình

Phụ lục I
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA THUỘC
THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1782 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH

STT	Tên Quy trình	Mã số TTHC	Quyết định công bố Danh mục TTHC
1	Cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	1.010935	Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và bãi bỏ trong lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội/UBND cấp huyện/UBND cấp xã
2	Cấp lại giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	1.010936	
3	Dừng hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	1.010937	

Phần II. QUY TRÌNH NỘI BỘ

1. Cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện (1.010935)

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TB&XH tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức - Số hóa hồ sơ (<i>trừ trường hợp trực tuyến</i>), chuyển hồ sơ trên (điện tử và bản giấy) cho Lãnh đạo Phòng Người có công xử lý	04 giờ làm việc

Bước 2	Lãnh đạo Phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết	08 giờ làm việc
Bước 3	Chuyên viên Phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo Quyết định cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	88 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội	Thẩm định, xem xét, xác nhận kết quả, trình Lãnh đạo Sở Lao động - TB&XH phê duyệt	08 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở Lao động - TB&XH	Ký Quyết định cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	08 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Lao động - TB&XH	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Bộ phận TN&TKQ của Sở Lao động - TB&XH tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	04 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TB&XH tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Xác nhận trên phần mềm một cửa - Trả kết quả giải quyết TTHC cho người dân	
	Tổng thời gian giải quyết		120 giờ làm việc

2. Cấp lại giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện (1.010936)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TB&XH tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức - Số hóa hồ sơ (<i>trừ trường hợp trực tuyến</i>), chuyển hồ sơ trên (điện tử và bản giấy) cho Lãnh đạo Phòng Người có công xử lý	04 giờ làm việc

Bước 2	Lãnh đạo Phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết	04 giờ làm việc
Bước 3	Chuyên viên Phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo Quyết định cấp lại giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	60 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội	Thẩm định, xem xét, xác nhận kết quả, trình Lãnh đạo Sở Lao động - TB&XH phê duyệt	04 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở Lao động - TB&XH	Ký Quyết định cấp lại giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	04 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Lao động - TB&XH	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Bộ phận TN&TKQ của Sở Lao động - TB&XH tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	04 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TB&XH tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Xác nhận trên phần mềm một cửa - Trả kết quả giải quyết TTHC cho người dân	
	Tổng thời gian giải quyết		80 giờ làm việc

3. Dừng hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện (1.010937)

- Thời hạn giải quyết: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TB&XH tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức - Số hóa hồ sơ (<i>trừ trường hợp trực tuyến</i>), chuyển hồ sơ trên (điện tử và bản giấy) cho Lãnh đạo Phòng Người có công xử lý	02 giờ làm việc

Bước 2	Lãnh đạo Phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết	02 giờ làm việc
Bước 3	Chuyên viên Phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo Quyết định thu hồi giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	06 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội	Thẩm định, xem xét, xác nhận kết quả, trình Lãnh đạo Sở Lao động - TB&XH phê duyệt	02 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở Lao động - TB&XH	Ký Quyết định thu hồi giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	02 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Lao động - TB&XH	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Bộ phận TN&TKQ của Sở Lao động - TB&XH tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TB&XH tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Xác nhận trên phần mềm một cửa - Trả kết quả giải quyết TTHC cho người dân	
	Tổng thời gian giải quyết		16 giờ làm việc

Phụ lục II

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1782 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH

STT	Tên Quy trình	Mã số TTHC	Quyết định công bố Danh mục TTHC
1	Công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	1.010938	Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và bãi bỏ trong lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội/UBND cấp huyện/UBND cấp xã
2	Công bố lại tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	1.010939	
3	Công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	1.010940	

Phần II. QUY TRÌNH NỘI BỘ

1. Công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (1.010938)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ của Phòng Lao động - TB&XH tại Trung tâm Hành	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức;	04 giờ làm việc

	chính công cấp huyện - Bộ phận HC-TH của Trung tâm Hành chính công cấp huyện	- Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Lao động - TB&XH xử lý hồ sơ.	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Lao động - TB&XH cấp huyện	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết	04 giờ làm việc
Bước 3	Công chức Phòng Lao động - TB&XH cấp huyện	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	52 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Lao động - TB&XH cấp huyện	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết để trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng UBND cấp huyện	Xem xét, xử lý, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt	04 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo UBND cấp huyện	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	08 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND cấp huyện	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và giấy</i>) cho Trung tâm Hành chính công cấp huyện hoặc chuyển trả lại cho Phòng, ban chuyên môn trình hồ sơ (<i>để vào sổ bộ, cập nhật thông tin...</i>)	04 giờ làm việc
Bước 8	Bộ phận TN&TKQ của Phòng Lao động - TB&XH tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ làm việc

2. Công bố lại tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (1.010939)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ của Phòng Lao động - TB&XH tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện - Bộ phận HC-TH của Trung tâm Hành chính công cấp huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Lao động - TB&XH xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Lao động - TB&XH cấp huyện	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết	04 giờ làm việc
Bước 3	Công chức Phòng Lao động - TB&XH cấp huyện	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	52 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Lao động - TB&XH cấp huyện	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết để trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng UBND cấp huyện	Xem xét, xử lý, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt	04 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo UBND cấp huyện	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	08 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và giấy</i>) cho Trung tâm Hành chính công	04 giờ làm việc

	cấp huyện	cấp huyện hoặc chuyển trả lại cho Phòng, ban chuyên môn trình hồ sơ (<i>để vào sổ bộ, cập nhật thông tin...</i>)	
Bước 8	Bộ phận TN&TKQ của Phòng Lao động - TB&XH tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ làm việc

3. Công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (1.010940)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ của Phòng Lao động - TB&XH tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện - Bộ phận HC-TH của Trung tâm Hành chính công cấp huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Lao động - TB&XH xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Lao động - TB&XH cấp huyện	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết	04 giờ làm việc
Bước 3	Công chức Phòng Lao động - TB&XH cấp huyện	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	52 giờ làm việc

Bước 4	Lãnh đạo Phòng Lao động - TB&XH cấp huyện	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết đề trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng UBND cấp huyện	Xem xét, xử lý, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt	04 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo UBND cấp huyện	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	08 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND cấp huyện	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và giấy</i>) cho Trung tâm Hành chính công cấp huyện hoặc chuyển trả lại cho Phòng, ban chuyên môn trình hồ sơ (<i>để vào sổ bộ, cập nhật thông tin...</i>)	04 giờ làm việc
Bước 8	Bộ phận TN&TKQ của Phòng Lao động - TB&XH tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ làm việc

Phụ lục III
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA THUỘC
THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1782 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH

STT	Tên Quy trình	Mã số TTHC	Quyết định công bố Danh mục TTHC
1	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	1.010941	Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và bãi bỏ trong lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội/UBND cấp huyện/UBND cấp xã

Phần II. QUY TRÌNH NỘI BỘ

1. Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện (1.010941)

- Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức tại Bộ phận TN&TKQ của UBND cấp xã	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức. - Số hóa hồ sơ (<i>trừ trường hợp trực tuyến</i>), chuyển hồ sơ cho công chức Lao động - TB&XH hoặc trực tiếp xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Công chức Lao động - TB&XH của	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả	12 giờ làm việc

	UBND cấp xã	giải quyết.	
Bước 3	Lãnh đạo UBND cấp xã	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 4	Bộ phận văn phòng	Vào sổ văn bản, đóng dấu và thu phí, lệ phí (nếu có), chuyển kết quả cho công chức Lao động - TB&XH hoặc trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức (nếu được giao).	04 giờ làm việc
Bước 5	Công chức tại Bộ phận TN&TKQ của UBND cấp xã	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ làm việc